TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **115**/2020/HSST.
Ngày: 18/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Khánh Nam
2. Bà Phạm Thị Tổng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Quốc Th, sinh năm 2000 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: như thường trú; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Th, sinh năm 1962 và bà Võ Thị Tuyết Tr, sinh năm: 1976; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2020.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Nguyễn Thanh H, sinh năm 2000 . (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

2. Lê Nguyễn Hải M, sinh năm 1998 . (Vắng mặt)

3. Trịnh Huỳnh Khánh D, sinh năm 1980 . (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/6/2020, Th lên khu vực quận 2, thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ cụ thể mua 3.400.000 đồng ma túy được 10 viên thuốc lắc và 03 bịch ma túy khay. Th đem giấu trong túi áo khoát để trong nhà kho của Th tại đường X, khu phố Y, phường Z, Long Khánh. Ngày 01/7/2020, Th lấy 01 viên thuốc lắc sử dụng ½ viên. Khoảng 23 giờ ngày 5/7/2020, Th lấy 04 viên thuốc lắc, ½ viên còn lại và 01 bịch ma túy khay mang đến phòng trọ của Lê Nguyễn Hải M (bạn gái Th) tại hẻm X, đường Y, phường Z, Long Khánh để sử dụng.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 06/7/2020, Công an phường Suối Tre kiểm tra hành chính tại nhà kho của Th phát hiện thu giữ trong túi áo khoát có 02 bịch ma túy khay và 05 viên thuốc lắc, sau đó phối hợp cùng công an phường Xuân An kiểm tra phòng trọ của M phát hiện Th giấu 02 bịch nilong (01 bịch đựng 1,5 viên thuốc lắc; 01 bịch đựng 2,5 viên thuốc lắc), 01 bịch ma túy khay dưới nệm trong phòng ngủ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bịch nilong chứa 05 viên nén màu xanh đậm; 02 bịch nilong chứa tinh thể màu trắng thu tại nhà kho của Th.

- 01 bịch nilong chứa các tinh thể màu trắng; 01 bịch nilong chứa 01 viên nén và ½ viên nén màu xanh; 01 bịch nilong chứa 02 viên nén và ½ viên nén màu xanh được thu giữ tại phòng trọ của M.

Tại bản kết luận giám định số 1384/KLGĐ- PC09 ngày 14/7/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M11) được niêm phong (thu giữ tại nhà kho của Thắng) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 4,0611 gam loại: Ketamine.

- Mẫu 05 viên nén màu xanh (ký hiệu M12, thu tại nhà kho của Thắng), được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,7460 gam loại MDMA.

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M21) được niêm phong (thu giữ tại phòng của My) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3700 gam loại: Ketamine.

- Mẫu 01 viên và ½ viên nén màu xanh (ký hiệu M22, thu tại phòng của My), được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,7440 gam loại MDMA.

- Mẫu 02 viên và ½ viên nén màu xanh (ký hiệu M23, thu tại phòng của My), được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,9165 gam loại MDMA.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 1384/KLGĐ- PC09 ngày 14/7/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Tại bản cáo trạng 120/CT-VKSLK ngày 09/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo Phạm Quốc Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Th từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy.

Những người tham gia tố tụng đồng ý đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo quay về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không ai ép buộc. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Th khai nhận do nghiện ma túy nên đã mua ma túy về cất giấu với mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại biên bản kiểm tra hộ khẩu lúc 02 giờ 30 phút ngày 06/7/2020 và biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 11 giờ ngày 06/7/2020 của Công an phường Suối Tre lập đã thu giữ tại nhà kho của Thắng 02 bịch nilong chứa tinh thể màu trắng và 01 bịch nilong chứa 05 viên nén màu xanh; thu tại phòng trọ của M 02 bịch nilong (01 bịch đựng 1,5 viên nén; 01 bịch đựng 2,5 viên nén), 01 bịch nilong chứa tinh thể màu trắng; tất cả đều là ma túy của Th đem cất giấu, qua giám định là ma túy gồm loại Ketamine có khối lượng 4,4311 gam và loại MDMA có khối lượng 3,4065 gam, đây là tên gọi khoa học của loại chất được gọi chung là ma túy. Việc bị cáo có hành vi cất giấu ma túy đã xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội tàng

trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: bị cáo là công dân có đủ nhận thức và năng lực, dù biết ma túy là vật bị nhà nước nghiêm cấm tàng trữ nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm sử dụng thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cao cho xã hội vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: không có

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 1384/KLGĐ-PC09 là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Thanh H, Lê Nguyễn Hải M, Trịnh Huỳnh Khánh D không biết, không liên quan việc Th tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[7] Quan điểm của Viện kiểm sát thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c, g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc Th **03** (Ba) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 7 năm 2020.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1384/KLGĐ-PC09 (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2020 tại Chi cục thi hành án thành phố Long Khánh).

- Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Quốc Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an TP. Long Khánh;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Thi hành án TP. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ thi hành án;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn ;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Mỹ Lệ